

**BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần đường sắt Hà Lạng

Thay mặt Ban Giám đốc Công ty Cổ phần đường sắt Hà Lạng, tôi xin báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và xin ý kiến của Đại hội về phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022:

I. Những thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng đến chỉ tiêu SXKD:

1. Thuận lợi:

- Quá trình thực hiện nhiệm vụ luôn được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của Lãnh đạo Tổng công ty ĐSVN, sự phối hợp, giúp đỡ từ các Ban của Tổng Công ty, các cơ quan đơn vị liên quan. Toàn thể người lao động trong Công ty luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng bộ, của ban lãnh đạo Công ty, nội bộ ổn định, đoàn kết, thống nhất, qui chế dân chủ được phát huy, đời sống văn hoá tinh thần của người lao động luôn được quan tâm kịp thời.

- Nguồn kinh phí quản lý, bảo dưỡng thường xuyên ổn định, trong năm 2022 doanh thu từ các công trình thuộc dự án 7 nghìn tỷ, công trình sửa chữa định kỳ KCHTĐS, công trình cứu chữa bão lũ là những yếu tố tạo điều kiện cho Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD trong năm.

- Hệ thống quản trị và bộ máy quản lý được tổ chức hoạt động linh hoạt, hiệu quả; sử dụng cán bộ, lao động đúng chuyên môn, đúng năng lực, đúng sức để đảm bảo phát huy tối đa khả năng thực hiện công việc của mỗi cán bộ công nhân viên.

- Hồ sơ năng lực của công ty đã dần được nâng cao; chất lượng thi công công trình về lĩnh vực đường sắt, đường bộ và các công trình lĩnh vực khác, được các chủ đầu tư, khách hàng đánh giá chất lượng và tiến độ thực hiện đáp ứng kịp thời, đã tạo được niềm tin, uy tín với tối tác và khách hàng.

2. Khó khăn:

Những tháng đầu năm 2022 vẫn chịu sự ảnh hưởng lớn của đại dịch Covid-19; cuộc chiến tranh giữa Nga – Ukraine khiến giá nhiều loại vật liệu xây

dụng và nhiên liệu tăng mạnh làm ảnh hưởng không nhỏ đến lĩnh vực sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2022 do mưa lớn thường xuyên diễn ra và kéo dài từ ngày 09/5/2022 tại lý trình từ Km 100+500 đến Km154+800 tuyến đường sắt Hà Nội - Đồng Đăng và tuyến đường sắt Mai Pha - Na Dương; tiếp theo bão lũ gây thiệt hại do cơn bão số 3 từ ngày 25/8/2022 tại lý trình từ Km80+193 đến Km127+200 tuyến đường sắt Kép - Hạ Long - Cái Lân và từ Km2+300 - Km2+700 tuyến đường sắt Chí Linh - Phả Lại làm nhiều điểm hư hỏng nặng, phải phong tỏa, cấm đường không cho tàu qua. Công ty phải tập trung huy động nhân lực, thiết bị, vật tư tổ chức cứu chữa, khắc phục hậu quả bão lũ gây ra, vừa phải đảm bảo tập trung sản xuất đảm bảo an toàn chạy tàu, hoàn thành Hợp đồng đặt hàng BDTX năm 2022.

Việc thay đổi cơ chế trong lĩnh vực quản lý, bảo trì KCHT đường sắt của các cấp cho ngành đường sắt cũng như ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện nhiệm vụ sản xuất. Khó khăn chung của nền kinh tế, việc cân đối nguồn vốn Ngân sách để đầu tư phát triển đường sắt còn hạn chế đã ảnh hưởng trực tiếp tới công tác quản lý an toàn chạy tàu, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Mặc dù còn nhiều khó khăn như vậy với tinh thần đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của toàn thể NLĐ, cùng với sự chỉ đạo của BCH Đảng bộ và Hội đồng quản trị công ty, sự điều hành của Ban giám đốc, sự quan tâm của cấp có thẩm quyền, sự phối hợp chặt chẽ của các đơn vị bạn trong và ngoài ngành, công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ do cấp trên giao cũng như hoàn thành vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022.

II. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

1. Giá trị sản lượng, doanh thu, chi phí, lợi nhuận:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Danh mục chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	KH năm 2022 theo NQ ĐHCĐ	Kết quả thực hiện năm 2022		
				Giá trị thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % so với năm 2021	Tỷ lệ % so với KH
1	Doanh Thu	197.318	193.031	202.289	102,52%	104,80%
	<i>Trong đó:</i>					
	- Sản xuất chính	138.196	146.214	148.921	107,76%	101,85%
	- Sản xuất kinh doanh khác	59.122	46.567	53.367	90,27%	114,60%
2	Chi phí	193.217	189.091	198.280	102,62%	104,86%
3	Lợi nhuận trước thuế	4.101	3.940	4.009	97,76%	101,75%
4	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	3.145	3.150	3.175	100,95%	100,79%

TT	Danh mục chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	KH năm 2022 theo NQ ĐHCĐ	Kết quả thực hiện năm 2022		
				Giá trị thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % so với năm 2021	Tỷ lệ % so với KH
5	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	19,06%	19,09%	19,24%	100,96%	100,79%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	11%	11%	13%	118%	118%

2. Lao động, tiền lương và thu nhập:

Tổng quỹ lương và thu nhập thực hiện năm 2022 là: 84.016.930.000 đồng; mức thu nhập bình quân toàn công ty là: 9.806.000 đồng/người/tháng, tăng 8% so với năm 2021.

Trong đó: Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người lao động: 77.589.134.000 đồng, mức tiền lương bình quân của người lao động là: 9.158.000 đồng/người/tháng.

Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý chuyên trách: 2.171.376.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân của người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 26.214.000 đồng/người/tháng, mức tiền lương bình quân của người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 21.420.000 đồng/người/tháng.

Lao động thực tế sử dụng bình quân: 714 người (trong đó người quản lý chuyên trách: 08 người, người lao động: 706 người).

Tổng quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 23.500.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 671.000 đồng/người/tháng.

Quỹ tiền thưởng, phúc lợi thực hiện của người lao động: 830.149.808 đồng.

Quỹ tiền thưởng thực hiện của người quản lý: 106.500.000 đồng.

3. Kết quả thực hiện công tác đầu tư:

Kết quả đầu tư theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thông qua năm 2022:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên công trình, danh mục đầu tư	Tổng mức đầu tư	Giá trị thực hiện	Ghi chú
1	Mua sắm máy cắt ray	192,00	168,48	
2	Mua sắm máy khoan ray	189,00	168,48	

3	Hoán cải goòng chuyên dụng GM- 001	1.946,83	-	Đang thực hiện do chưa được Cục Đăng kiểm phê duyệt thiết kế hoán cải (chuyển tiếp sang năm 2023)
---	------------------------------------	----------	---	---

Theo kế hoạch ban đầu đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, gồm: 03 đầu mục tài sản với tổng mức đầu tư: 1.981 triệu đồng, Công ty đã đầu tư mới: 03 máy cắt ray với giá trị đầu tư bằng 168,48 triệu và 03 máy khoan ray với giá trị đầu tư bằng 168,48 triệu từ nguồn vốn chủ sở hữu để phục vụ sản xuất thi công khoan cắt ray đã cho thấy hiệu quả phát huy công năng và tính hữu dụng của tài sản. Riêng dự án đầu tư Hoán cải goòng kiểm tra chuyên dụng GM- 001 thành goòng cầu tự hành để phục vụ vận chuyển vận tư, vật liệu trên đường sắt khổ đường 1000 mm, Công ty đã có số 920/ĐSHL-NĐD ngày 26/12/2022 nâng mức đầu tư dự kiến là 1.947 triệu đồng do kế hoạch dự kiến tổng mức chi phí chưa trình phần tư vấn thiết kế, giám sát, dự phòng mặt khác do giá máy động cơ đầu kéo, cầu tự hành, vật tư, nhân công...thị trường tại thời điểm tăng giá và đã được HĐQT Tổng công ty ĐSVN chấp thuận có ý kiến chỉ đạo tại văn bản số 384/ĐS-KTKT ngày 22/02/2023, Công ty tiếp tục thực hiện đầu tư dự án này trong năm 2023.

4. Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:

Công ty đã ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 với Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía bắc là đơn vị đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính.

Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Kiểm toán độc lập lập và phát hành ngày 23/02/2023 bao gồm: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

III. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Đánh giá
1	Doanh thu	Bằng 97,8% so với 2021	Bằng 102,5% so với 2021	Vượt 4,8% KH HĐCĐ giao
	Trong đó:			

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Đánh giá
	- <i>Danh thu sản phẩm công ích</i>	<i>Bằng 105,8% so với 2021</i>	<i>Bằng 107,8% so với 2021</i>	Vượt 1,85% so với KH
	- <i>Doanh thu sản phẩm khác</i>	<i>Bằng 78,76% so với 2021</i>	<i>Bằng 90,27% so với 2021</i>	Vượt 14,6%/ KH
2	Lợi nhuận sau thuế	3.150 tr. đ	3.175 tr. đ	Tăng 1%/KH
3	Tỷ suất lợi nhuận / Vốn điều lệ	19,09%	Đạt 19,24%	Tăng 1%/KH
4	Tỷ lệ cổ tức/ Vốn điều lệ	11,00%	Đạt 13,00%	Đạt 118% KH
2	Thu nhập BQ người lao động	Tăng 8% so với năm 2021	Tăng 8% so với năm 2021	Đạt
6	Tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng	Giữ vững	Giữ vững	Đạt
7	Tỷ lệ xóc lắc trên tuyến Hà Nội - Đồng Đăng	Giảm, so với Chỉ tiêu TCT giao là 40,5 điểm/km	Đạt bình quân 39,64 điểm/km	Đạt
8	Sự cố, tai nạn đặc biệt nghiêm trọng di chủ quan gây ra	Không	Không	Đạt
9	Tai nạn ít nghiêm trọng do chủ quan gây ra	Không quá 2 vụ trong 6 tháng liên tiếp	Không	Đạt

Về việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định và các định hướng chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN: Công ty thực hiện đầy đủ và nghiêm túc tất cả các nội dung chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN có liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác chính trị, tư tưởng của CBCNV.

Về tài chính: Công ty luôn cố gắng đảm bảo được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, thanh toán kịp thời và đầy đủ chế độ cho người lao động và hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Thực hiện kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế. Thanh toán các khoản nợ kịp thời theo cam kết, không có nợ xấu.

Về chế độ chính sách đối với người lao động: Người lao động của Công ty được trả tiền lương, tiền công kịp thời, đúng, đủ theo quy định; thực hiện đúng chế độ chính sách cho người lao động như thăm hỏi, trợ cấp xã hội, thăm quan, học tập nghỉ mát, thực hiện đúng qui chế dân chủ, giải quyết kịp thời các kiến nghị, đơn thư khiếu nại theo thẩm quyền và các chế độ khác đúng qui định;

Về công tác đầu tư và quản lý tài sản: Tài sản của Công ty được đầu tư đúng mục đích sử dụng, thực hiện đúng với các quy định của Nhà nước hiện hành, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công bố thông tin: Tiến hành thực hiện đầy đủ các thủ tục, hồ sơ theo yêu cầu của UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội quy định khi tham gia thị trường chứng khoán.

Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Thường xuyên tạo đủ việc làm

cho người lao động, đời sống cán bộ công nhân viên ngày một được nâng cao, về trụ sở làm việc, cơ sở vật chất và các trang thiết bị được đầu tư, nâng cấp, cải tạo sửa chữa đảm bảo nhu cầu thiết yếu, tạo môi trường làm việc tốt cho người lao động. Các công trình Công ty thực hiện trong thời gian qua được các khách hàng đánh giá cao về tiến độ và chất lượng thi công.

B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023:

1. Những yếu tố ảnh hưởng đến kế hoạch SXKD năm 2023.

Năm 2023 tiếp tục là năm phải chịu sự ảnh hưởng rất lớn về tình hình kinh tế chính trị, chiến sự diễn biến phức tạp trên thế giới và trong nước, đặc biệt đối với ngành đường sắt cũng như Công ty như vấn đề suy thoái kinh tế, lạm phát, biến động giá cả... sẽ là một năm với những khó khăn, thách thức trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo định hướng đã đặt ra.

Khó khăn chung của nền kinh tế, việc cân đối nguồn vốn Ngân sách để đầu tư phát triển đường sắt còn hạn hẹp, đã ảnh hưởng trực tiếp tới công tác bảo trì KCHTĐS và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Khối lượng quản lý kết cấu hạ tầng đường sắt lớn, yếu tố kỹ thuật đặc thù, phức tạp với nhiều loại khổ đường, trạng thái công trình đường sắt trong phạm vi quản lý bị xuống cấp, trong khi một số tuyến Công ty đang quản lý có mật độ chạy tàu thấp, nên kinh phí đầu tư cho BDTX được cân đối còn chưa đủ để khắc phục được mức độ xuống cấp của trạng thái cầu, đường nên luôn tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn chạy tàu.

Thực hiện triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, các tháng đầu năm do phương án giá chưa được phê duyệt, việc triển khai công tác BDTX chủ động trên cơ sở PATN quý được chấp thuận tạm thời, chưa được nghiệm thu thanh toán. Công ty đã phải huy động các nguồn lực, đặc biệt là nguồn vốn để mua vật tư, phục vụ sản xuất đảm bảo tuyệt đối giữ vững an toàn chạy tàu và giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ, tiền lương cho người lao động.

Để thích ứng với tình hình mới, mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng với tinh thần đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của toàn thể NLĐ, cùng với sự chỉ đạo của BCH Đảng bộ và Hội đồng quản trị Công ty, điều hành của Ban giám đốc, quan tâm của các cấp thẩm quyền và sự phối hợp chặt chẽ của các đơn vị bạn trong và ngoài ngành, Công ty phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ do cấp trên giao và cố gắng hoàn thành tốt các chỉ tiêu SXKD năm 2023.

2. Phương hướng, giải pháp thực hiện:

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của các năm qua, với phương châm giữ nhịp độ phát triển, tăng trưởng nhưng phải ổn định vững chắc, lấy mục tiêu hiệu quả trong sản xuất kinh doanh có lãi để bảo tồn và phát triển vốn làm đầu, đảm bảo đời sống cho người lao động; đóng góp đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ đối với Nhà nước. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 phải đảm bảo mục tiêu cụ thể như sau:

- Sản xuất chính: Hoạt động bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt được công ty xác định là hoạt động sản xuất kinh doanh chính, trong đó nhiệm vụ đảm bảo an toàn chạy tàu là cốt lõi. Công ty luôn phấn đấu hoàn thành thật tốt hợp đồng đặt hàng quản lý, BDTX KCHTĐS đã ký kết với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, giữ vững an toàn chạy tàu, đảm bảo tiến độ và chất lượng cao nhất;

- Sản phẩm ngoài công ích: Tăng cường quan hệ với đối tác bên ngoài để tìm việc làm đảm bảo doanh thu theo kế hoạch, phấn đấu luôn hoàn thành tốt mọi hợp đồng, công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật công trình để giữ vững và phát triển thương hiệu, tạo niềm tin cho đối tác khách hàng.

- Tăng cường áp dụng khoa học công nghệ trong sản xuất kinh doanh, đầu tư máy móc thiết bị để từng bước nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí, giảm giá thành sản phẩm để tăng tính cạnh tranh góp phần tạo điều kiện nâng cao năng lực đơn vị trong việc tìm kiếm thêm việc làm nhằm đảm bảo ổn định, tăng thu nhập, đảm bảo đời sống vật chất cho người lao động. Chủ động, tích cực tìm kiếm thêm việc làm ngoài sản xuất chính, đặc biệt là các đối tác truyền thống của Công ty để đảm bảo tiến tới tăng thu nhập cho người lao động, đảm bảo an sinh xã hội, giữ được người lao động tiếp tục ở lại làm việc; mở rộng sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng đơn vị Chính quy - Văn hoá - An toàn và phát động các phong trào thi đua sáng tạo trong sản xuất, đảm bảo an toàn chạy tàu, an toàn lao động, tham gia tích cực kế hoạch “Chủ nhật xanh”, lập kế hoạch cụ thể, tổ chức Chủ đề “Đoạn đường ông cháu cùng chăm, gom công góp sức Đường tàu - đường hoa”, xây dựng và phát triển Công ty an toàn, sạch đẹp, bền vững.

3. Chỉ tiêu kế hoạch sản lượng, doanh thu, chi phí, lợi nhuận cụ thể:

- Sản xuất chính: Hoàn thành 100% giá trị theo hợp đồng đặt hàng về bảo dưỡng thường xuyên do cấp thẩm quyền giao, đặt hàng.

- Sản phẩm ngoài sản xuất chính: Tiếp tục thực hiện hoàn thành các hợp đồng đã ký kết; Chủ động, tích cực tham gia thi công và hoàn thành tốt các công trình thi công sửa chữa KCHT ĐS năm 2023 trong ngành; Tăng cường quan hệ với các đối tác để tìm kiếm thêm việc làm ngoài.

- Thu nhập bình quân của NLĐ tăng trưởng từ 5% trở lên so với năm 2022;

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Danh mục chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch SXKD năm 2023	Tỷ lệ % so với năm 2022
1	Doanh Thu	202.289	207.120	102,39%
	<i>Trong đó:</i>			
	- Sản xuất chính	148.921	163.495	109,79%
	- Sản xuất kinh doanh khác	53.367	43.625	81,75%
2	Chi phí	198.280	203.072	102,42%

TT	Danh mục chỉ tiêu	Thực hiện	Kế hoạch	Tỷ lệ % so
3	Lợi nhuận trước thuế	4.009	4.048	100,97%
4	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	3.175	3.206	100,98%
5	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	19,24%	19,43%	100,98%
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	13%	13%	100%

4. Kế hoạch đầu tư:

Phát huy tối đa năng suất các máy móc hiện có như: máy xiết bu lông, máy nâng môi gục, máy chèn đường thủy lực, máy mài ray. Đầu tư thêm các loại máy móc thiết bị để phục vụ sản xuất kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực, chất lượng công tác bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt.

Năm 2023 Công ty dự kiến danh mục đầu tư cụ thể như sau:

TT	Danh mục đầu tư	Số lượng	Tổng mức đầu tư dự kiến (ĐVT: triệu đồng)	Ghi chú
1	Tiếp tục thực hiện dự án Hoán cải goòng vận tải Mr-001 thành goòng cầu tự hành (Thay động cơ và lắp đặt mới hệ thống cầu tự hành 5 tấn và đóng mới 01 toa xe goòng)	01 bộ	1.946,83	Tăng năng lực vận chuyển vật tư, phụ kiện trên tuyến ĐS
2	Đầu tư 01 Máy xúc đào bánh xích (đã qua sử dụng) bao gồm hệ thống vận hành trên đường sắt khổ 1000mm .	1 Chiếc	891	Tăng năng lực tham gia đấu thầu và thi công các công trình ngoài công ích
	Tổng cộng		2.837,83	

5. Kế hoạch lao động, tiền lương.

- Tổng số lao động kế hoạch: 716 người (trong đó người quản lý chuyên trách: 08 người, người lao động: 708 người).

- Tổng quỹ tiền lương và thu nhập kế hoạch: 88.470.898.000 đồng, mức thu nhập bình quân toàn Công ty dự kiến: 10.297.000 đồng/người/tháng (trong đó: Tổng quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: 81.809.393.000 đồng, mức tiền lương bình quân của người lao động: 9.629.000 đồng/người/tháng).

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách: 2.279.945.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân của người quản lý chuyên trách đại diện phân vốn nhà nước: 27.525.000 đồng/người/tháng, mức tiền lương bình quân của người quản lý chuyên trách không đại diện phân vốn nhà nước: 22.491.000 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 24.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 667.000 đồng/người/tháng.

- Quỹ đầu tư phát triển: 200.000.000 đồng.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi kế hoạch của người lao động: 754.500.000 đồng.

- Quỹ tiền thưởng kế hoạch của người quản lý: 106.500.000 đồng.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Lạng.

Kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần đường sắt Hà Lạng xem xét, quyết định.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, KHKD.



Nguyễn Quang Long